

TÔI LÀM VIỆC TẠI HÃNG

THE RALPH M. PARSONS

LÊ-NGỌC-MINH

Trưa thứ Sáu, ông Tom Jimenez Trưởng Phòng họa-đồ của Chevron ở El Segundo đem tôi ra tiệm ăn Rafael's đãi tôi một bụng chi-mi-chăng-ga để pha-rờ-oeo. Thứ Hai sau đó, tôi lái xe lên Pasadena trình-diện ông Trưởng Phòng họa-đồ của hãng The Parsons Company.

Tuần trước lên đây để ông anh-teọc-viu, tôi đã từng nghe nói ông này là một tay vừa khó tính vừa khó chịu của Parsons, luôn luôn nhăn



nhó như khi ăn ớt và gần như chưa có ai làm ông vừa ý bao giờ cả... Sau khi đã anh-teọc-viu tôi cả nửa tiếng về các vấn đề kỹ-thuật, ông lạnh lùng và thẳng thừng cho tôi biết :

- Tôi chỉ có 5 tờ họa-đồ cho công-tác này mà thôi. Lý-do tôi muốn anh là vì người của tôi đang bận hết, anh sẽ một mình hoàn-tất công-tác này, với một tay kỹ-sư cụ-phách của hãng; Hai người sẽ hoàn-tất công-tác trong vòng 5 tuần – five weeks– tôi muốn anh biết rõ, anh chỉ có 5 tuần mà thôi, sau 5 tuần tôi sẽ không thể giữ anh ở lại thêm một ngày nào nữa... Anh nghĩ anh có thể nhận được việc này không?

- Tôi không thấy gì trở ngại và tôi hiểu, tôi có 5 tuần để hoàn tất 5 tờ họa-đồ, sau đó, tôi thất-nghiệp!

- Đúng! Thứ Hai anh bắt đầu được không?

Năm tuần lễ để hoàn-tất trọn một công-tác với 5 tờ họa-đồ? Tôi không nghĩ câu chuyện sẽ giản-dị như vậy. Tôi tin tưởng rằng, nếu tôi đặt được một bàn chân vào hãng này thì tôi sẽ có thể đặt được thêm bàn chân nữa, nói theo kiểu Mỹ, là tôi sẽ vào làm hãng này được lâu dài hơn.

Hôm tôi vào làm, ông Trưởng Phòng giới-thiệu tôi với anh kỹ-sư “cụ-phách” trông trẻ trung, có vẻ hiền lành, dễ chịu, tên Tom Rich. Anh ta xéch-hen tôi, hỏi thăm ba điều bốn chuyện rồi đưa cho tôi một xấp giấy:

- Tôi phải đi công-trường ở Santa Suzanna. Anh xem cái hồ-sơ kỹ-thuật này để làm quen với công-tác, mai mình bàn về công việc.

Rồi anh ta xách cặp đi mất đất. Tôi mở hồ-sơ kỹ-thuật ra xem. Đây là bản mô-tả công-tác, do khách hàng trao cho hãng, có nghĩa là Parsons biết là phải làm những gì. Santa Suzanna là một phòng thí-nghiệm “mật” của chính-phủ nên tôi không bàn về công-tác ở đây; Tuy nhiên sau khi xem bản mô-tả công-tác, tôi thấy 5 tờ họa-đồ không thể trình bày hết công-tác, tôi làm bản ước-tính họa-đồ (sheet count) theo ý tôi... Phải cần tối thiểu 14 tờ họa-đồ, không phải 5 tờ (chẳng gì tôi đã từng là principal designer tại hãng Santa Fe, đã từng trách-nhiệm những gióp hàng năm bảy trăm triệu đô, cái gióp này với năm tờ họa-đồ thì đâu đáng cái kí-lô gì! Xin lỗi, cho tôi “gáy” một phát!). Tôi liệt-kê ra thành một danh-sách, ghi

rõ trong đó mỗi tờ tôi sẽ trình bày cái gì, bộ-phận chính của mỗi tờ tôi sẽ dùng tỷ-lệ bao nhiêu, rất ư là rõ ràng.

Sáng hôm sau khi Tom vào, tôi thảo-luận với anh ta về điều này, Tom nghe, xem lại, trầm ngâm... Rồi anh ta nhận là tôi có lý... Sau đó anh sách cả xấp hồ-sơ đi họp với ông Trưởng Phòng họa-đồ (ông Trưởng Phòng ngồi



ở lầu khác, cách chỗ tôi cả 5-10 phút đi bộ). Hơn tiếng đồng hồ sau, anh Tom trở về và thảo-luận lại với tôi, cho tôi biết là hai người sau khi xem bản ước-tính của tôi, họ tìm ra một cái lỗi tổ-tông, là thay vì 5 tờ, có lẽ mình cần tới 14 tờ họa-đồ như tôi ước tính... Nhưng mà bao nhiêu thì bao nhiêu, hợp-đồng đã ký với chính-phủ rồi, không hồi được nữa, lỗ lã gì cũng phải làm.

Thế là tôi bắt tay ngay vào việc, khởi đầu bằng mấy tờ họa-đồ tiêu-chuẩn. Công việc tiến-hành tốt đẹp, nhưng vì số họa-đồ đột ngột gia tăng, ông Trưởng Phòng yêu-cầu tôi mỗi ngày làm 12 giờ, kể cả thứ bảy. Tuy hơi mệt, nhưng tôi lượm tiền ngon lành, mỗi ngày 350\$, ngày thứ bảy 450\$, một tuần 2,200\$! Vào tuần lễ thứ 4, khi công-tác đang chạy ngon lành, tôi đã làm được khoảng 40 - 50% công-tác, Tom và ông Trưởng Phòng họa-đồ hót hơ hót hải chạy vào, bảo tôi ngưng công-tác ngay, đưa đi in cho họ hai bộ họa-đồ, bắt kể tôi làm đến đâu, sau đó họ chạy biến đi họp... Chiều tối hai người về cho biết khách hàng đòi “đi-zai”, họ bằng lòng trả tiền cho hãng tất cả những gì

tôi đã làm (ít ra hãng cũng không bị lỗ!), sáng mai bắt đầu lại từ zero!

Hôm sau, tôi và Tom bắt đầu lại từ số không. Họa-đồ kỳ này tính ra là 25 tờ, ông Trưởng Phòng họa-đồ kỳ này còn chéch với tôi để méch-sua là ông không ước-tính sai. Vì nhiều họa-đồ hơn, ông Trưởng Phòng buộc phải thuê thêm một tay họa-viên nữa phụ với tôi và tôi “bị” đôn lên làm trưởng-toán. Lại làm OT. Hai ba ngày, ông Trưởng Phòng ghé chỗ tôi, in lấy tờ họa-đồ đem đi để “chéch”, nhưng tờ nào ông trả về tôi cũng vàng khè (theo quy-ước về chéch họa đồ, vàng là đúng, đỏ là sai, phải sửa, xanh là bỏ đi), thỉnh thoảng mới có hàng chữ đỏ mà ông muốn thêm vào, đôi khi ông viết đỏ



vào rồi ông lại tự bôi đi... Hai tháng rưỡi sau, công-tác gần hoàn tất, anh phụ-tá của tôi bị lây-óp, tôi lại cu-ki làm một mình cho đến hết công-tác. Trong khi đó, họa-đồ nào hoàn-tất được đưa ra công-trường ngay, đổ móng bê-tông, họa đồ sườn sắt đưa ra làm chi-tiết rồi cắt sắt, đục lỗ, hàn... Chờ đến nơi, lắp ráp, ăn khớp rụp rụp. Công-tác này thuộc loại “mật”, mà lại làm trong một căn-cứ mật nên không phải xin phép tắc của thành phố.

Tháng sau, công-tác hoàn-tất, tổng-cộng tôi đã làm ở đây được hơn 4 tháng (ban đầu dự trù chỉ có 5 tuần). Tuy hết việc, nhưng tự trong thâm-tâm, tôi vẫn không nghĩ rằng tôi sẽ thất-nghiệp. Thứ Tư, ông Trưởng Phòng điện-thoại cho tôi “Mây ai xi-iu”, thì tôi đoán là giờ thất-

nghiệp đã điếm (?). Ông bảo tôi công-tác thật sự chăm dút, và ngày chót của tôi là 5 giờ chiều thứ Sáu tới; tôi có thể rời văn-phòng, có nghĩa là về sớm, lúc 1, 2 giờ nếu tôi muốn, hãng vẫn trả lương tôi đến cuối ngày. Ông cho biết tôi làm rất “gút gióp” và ông muốn thuê tôi làm thường-trực, nhưng hiện thời không còn gióp. Ông cũng nói khi nào tôi thất-nghiệp, điện-thoại cho ông, nếu ông có việc, ông sẽ thuê tôi ngay! Tôi cảm ơn ông đã giữ tôi quá 5 tuần...

Ông cười:

- À há! Hồi đó tại sao tôi lại có thể ước-tính chỉ có 5 tuần!

Rồi thứ Sáu cũng đến. Một giờ chiều, ông ghé qua văn-phòng tôi :

- Anh có thể lại đây sáng thứ Hai được không? Tôi sẽ cố tìm cho anh cái gì...

Sáng thứ Hai tôi đi làm như thường. Ông Trưởng Phòng tạt qua, nói tôi ghé phòng nhân-viên khai lý-lich để họ gửi đi suu-tra, chuẩn-bị làm công-tác “tối mật”. Trong khi chờ đợi suu-tra, ông gửi tôi sang làm việc với một tay phụ-tá của ông là Gary Parson (không có chữ S), tay này cũng nổi tiếng là khó tính, mấy anh cụ-trào ở đây cho biết:

- Tên nó là Parson, nó tưởng nó là chủ hãng Parsons !

Anh Parson này đặt tôi ngồi ngay sau lưng anh ta, và vì anh ta rất hay “lặn”, anh ta dặn tôi trả lời điện-thoại cho anh khi nào anh vắng mặt. Tôi cứ y kế thi-hành. Hai ba ngày sau, một hôm anh ta đi ngang, thấy tôi moi trong thùng đồ nghề của tôi ra một cái bao thư có một số hình câu cá và một số hình cắt từ trong báo ra mấy anh câu được cá này, cá kia, tip the scale... (tôi không biết câu cá, mà cũng chẳng thích, nhưng trước kia làm ở hãng cũ Santa Fe, có một anh hay câu cá, cho tôi nguyên bao thư đó), anh Parson vồ lấy xem, rồi phê-bình, giảng giải, kể chuyện đi câu của anh... Thế là tôi trở thành bạn nói chuyện câu với anh. Anh đem vào cho tôi xem những hình ảnh anh chụp khi

đi câu chỗ này, chỗ kia... (anh thường đi câu ở Owens Valley, mà tôi thì hay đi chụp ảnh trên Owens Valley... ở miền thượng-du California) bản đồ chỉ vùng nào có cá, cách thức anh làm những cái mồi để câu nhử (fly fishing...) đến nỗi anh ta cho cả tôi cái cần câu thoát-hiêm muu-sinh, xếp rất ngắn, gọn, đựng trong cái hộp rất nhỏ... Ngày nào anh ta cũng kể cho tôi nghe chuyện đi câu, đến nỗi tôi thuộc cả tên mấy loại cá, những vùng nào có cá, cá nào thích ăn mồi gì, tháng mấy câu ở đâu, cá nào bé quá thì không được câu, giây câu này mấy pao, giây kia mấy pao... mua rớt ở đâu, mua chì ở đâu, mua mồi ở đâu, làm mồi câu nhử như thế nào... Còn công việc, anh bảo tôi bày tờ giấy ra cho có, khi nào thấy có người thì làm bộ bận rộn, nếu không lấy tạp-chí ra mà đọc... Lý-do là



công-tác của anh thuộc loại “restricted”, có nghĩa chưa đến nỗi “mật”, nhưng chỉ những giới-chức liên-hệ mới được lại đó, ngoài ra cửa văn-phòng lúc nào cũng khóa, đến nỗi ông Trưởng Phòng họa-đồ, khi nào muốn vào, phải điện-thoại hỏi trước rồi một lúc sau mới được vào. Tôi cứ y kế thi-hành (!) được hơn hai tháng... Rồi anh Parson một hôm bảo tôi:

- Gióp này hết giờ rồi, tôi phải bảo anh Trưởng Phòng nó gửi anh đi chỗ khác...

Tuần sau, tôi được gửi đến làm với một anh kỹ-sư trưởng người Hoa, tên Chung. Công-tác của anh này cũng thuộc loại “restricted”, do đó văn-phòng này cũng rất ít người được phép bén mảng tới, công việc tương-đối rảnh. Về công việc, tôi phải làm việc lai rai, 5 cho đến 10 ngày một tờ họa-đồ (phé quá !), mỗi ngày một giờ OT !

Rồi tôi khám phá ra anh Chung này là một tay chơi ảnh, mà anh chụp ảnh màu. Anh đang đọc sách để học cách tráng phim và phóng ảnh đen trắng... Tôi nói chuyện nhiếp-ảnh với anh, thế rồi tôi với anh Chung này ngày nào cũng bàn chuyện nhiếp-ảnh, bàn về máy ảnh, ống kính, phim, máy đo sáng, đến Ansel Adams, Edward Weston, Eliot Porter, John Sexton... tạp-chí về ảnh đen trắng... Anh mới mua cái máy field 4x5, thường được gọi là máy khổ lớn, anh ta lại phải học về cách bẻ ống kính, về zone system, thế là anh đem máy vào văn-phòng, mấy ngày liền tôi truyền-đạt kiến-thức bẻ ống kính và zone system cho anh. Tôi còn chỉ cho anh ta biết chợ trời nhiếp-ảnh ở Sequoia Club,



thành phố Buena Park, nơi mỗi tháng người ta tụ tập nhau lại bán các dụng-cụ nhiếp-ảnh cũ, mới giá cả rất rẻ... Anh ta ghé thăm, mua lủ khủ một mớ đồ, sáng thứ Hai đem vào cho tôi xem. Tôi và anh ta rất tương-đắc về nhiếp-ảnh, còn công-tác, anh ta bảo rằng công-tác này là công-tác trường-kỳ, cứ lai rai...

Nhưng số tôi là số con rệp. Một hôm công-tác của anh Chung bị ngưng bất-từ, cả ban đồ-án chỉ còn lại một số nhân-sự tối-thiểu, một số nhân-viên bị cho nghỉ việc, tôi lẽ ra cũng chung số-phận, nhưng anh Chung bảo tôi ngồi yên đây, để anh đi vận-động. Anh Chung sang gặp một ông giám-đốc đồ-án người Ấn-Độ, công-tác của ông này đang trôi chảy, anh ta nói sao

đó, ông Ấn Độ đồng-y nhận tôi vào đồ-án của ông ta ngay. Anh Chung trở về nháy mắt với tôi, ra cái điều... Rồi anh kêu Trưởng Phòng họa-đồ nói tự-sự, anh ta còn giúp tôi dọn đồ sang công-tác... Ấn-Độ.

Số là hãng Parsons có rất nhiều chuyên-viên người ngoại-quốc như Việt-Nam, Ấn-Độ, Trung-Hoa, Phi-Luật-Tân, Đông Âu... Còn Mỹ da trắng là thiếu-số (gần như bất cứ văn-phòng đi-zai nào Mỹ Caucasian cũng là thiếu-số!). Khi nào ông Giám-Đốc đồ-án là Ấn-Độ thì các kỹ-sư, phụ-tá chính toàn là Ấn-Độ... Khi nào ông Giám-Đốc đồ-án là Phi-Luật-Tân thì các kỹ-sư, phụ-tá chính toàn là Phi-Luật-Tân... Phe Mít ta cũng vậy. Tôi là loại chuyên-viên tạm thời, lại là loại tép riu nên tôi qua các kẽ hở chót lọt. Công việc của đồ-án này là loại bình thường không có gì đặc-biệt, có nghĩa là ngày làm 8 giờ, tôi cứ lai rai làm và công-tác kéo dài khoảng hai tháng.

Rồi cái số con rệp của tôi lại tái-xuất. Công việc của mấy ông Ấn-Độ rồi cũng từ từ tàn lụi. Tôi là nhân-viên tạm thời nên bị sa thải trước. Ông Trưởng Phòng họa-đồ kéo tôi vào một văn-phòng trống, đóng cửa lại rồi bảo tôi:

- Bây giờ, thật sự là không còn công-tác nào cho anh cả. Tuần lễ này là tuần chót của anh. Tôi đang chờ lệnh khởi-công một công-tác lớn, có thể là trong một tháng rưỡi nữa. Nếu Parsons bắt được công-tác này, tôi muốn mượn anh thường-trực. Anh làm ơn giữ liên-lạc, điện-thoại cho tôi hai ba tuần một lần. Tôi đã tiếp xúc với job shop của anh, bảo họ lo tìm việc tạm thời nào đó cho anh và họ đã có việc cho anh rồi. Chúc anh may mắn!

Tôi cảm ơn ông rồi ra điện-thoại cho job shop của tôi. Anh này cho biết đã tìm được việc cho tôi và thứ Hai tôi đi làm chỗ mới. Tôi hỏi đi đâu, anh ta trả lời :

- Về làm lại cho Chevron!